TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ÂN THI** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 53 /2024/HSST
Ngày 20 tháng 8 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ÂN THI - TỈNH HƯNG YÊN
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông **Phạm Bá H**
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Văn T**
Ông **Đào Văn T**

Thư ký phiên toà: Ông **Dương Mạnh H** – Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi tham gia phiên toà:
Bà **Nguyễn Thị H** – Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 49/2024/HSST ngày 24/7/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2024/QĐXXST-HS ngày 09/8/2024 đối với bị cáo:

Đoàn Nhữ H, sinh ngày 23/9/1980; Giới tính: Nam.

Nơi sinh, nơi cư trú: thôn Đỗ Thượng, xã Quang Vinh, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. Học vấn: 12/12.

Bố: Đoàn Minh Hiền, sinh năm 1958. Nghề nghiệp: Trồng trọt.

Mẹ: Phạm Thị Lành, sinh năm 1961. Nghề nghiệp: Trồng trọt.

Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 03/5/2024, chuyển tạm giam từ ngày 09/5/2024. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên, có mặt tại phiên tòa.

Người có QLNVLQ*:* Ông **Đoàn Minh H**, sinh năm 1958, địa chỉ: Đỗ Thượng, Quang Vinh, Ân Thi, Hưng Yên. Có mặt

Người làm chứng: Anh **Hoàng Văn U**, sinh năm 1984, địa chỉ: An Khải, Bắc Sơn, Ân Thi, Hưng Yên; Anh **Cao Xuân K**, sinh năm 1975, địa chỉ: Đỗ Mỹ, Bãi Sậy, Ân Thi, Hưng Yên; Ông **Nghiêm Xuân Đ**, sinh năm 1961, địa chỉ: Ninh Đạo, Tân Phúc, Ân Thi, Hưng Yên. Những người làm chứng vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do nghiện ma tuý nên khoảng 15 giờ 30 phút ngày 03/5/2024, Đoàn Nhữ H điều khiển xe mô tô biển số 89H1-2244 đang đi trên Quốc lộ 38 thuộc địa phận xã Quang Vinh, huyện Ân Thi thì gặp một người quen ngoài xã hội cũng nghiện ma túy chỉ biết tên là Dũng nhưng không biết địa chỉ ở đâu. Dũng rủ H đi mua ma tuý về sử dụng, H đồng ý. Dũng điều khiển xe mô tô trên chở H ngồi sau đi đến khu vực thôn Vệ Dương, xã Tân Phúc, huyện Ân Thi, H xuống xe đứng chờ còn Dũng đi tiếp theo hướng vào trong thôn Vệ Dương. Lúc sau, Dũng quay lại và chở H đi đến khu vực nghĩa trang thôn Đỗ Mỹ, xã Bãi Sậy, huyện Ân Thi. Dũng đưa cho H 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong có chất màu trắng dạng cục và bột rồi Dũng bỏ đi H khai Dũng nói đi đâu làm gì. H biết gói giấy Dũng đưa là ma tuý nên dùng 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng để gói lại bên ngoài, cất giấu vào trong túi quần phía trước bên trái đang mặc để sử dụng. Lúc này khoảng 16 giờ cùng ngày, Tổ công tác Công an huyện Ân Thi và Công an xã Bãi Sậy đang đi tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn thấy H có biểu hiện nghi vấn, nên đã yêu cầu kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện tại túi quần phía trước bên trái của H có 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng bọc bên trong 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng bọc 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột, H khai nhận là ma tuý để sử dụng. Công an huyện Ân Thi đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ: 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ kích thước (1,5x01) cm bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục và bột, được niêm phong ghi ký hiệu (I), 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng và 01 chiếc xe mô tô biển số 89H1-2244. Cùng ngày, tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với H, kết quả xét nghiệm: Dương tính.

Tại bản Kết luận giám định số 345/KL-KTHS (MT) ngày 06/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu (I) có khối lượng là: 0,151g (Không phẩy một năm một gam), là ma tuý, loại Heroine (Heroin). Hoàn lại trong niêm phong ghi số 345/KL-KTHS (MT), bên trong chứa 0,135g ma tuý, loại Heroine (Heroin), 01 (Một) mảnh giấy và 01 (Một) vỏ phong bì. (Bút lục số: 23).

Quá trình điều tra, bị cáo Đoàn Nhữ H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai nhận của bị cáo phù hợp khách quan với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án.

Về vật chứng của vụ án: Đối với chiếc xe mô tô biển số 89H1-2244, quá trình điều tra xác định người đứng tên đăng ký xe là anh Hoàng Văn Uy sinh năm 1984 ở thôn An Khải, xã Bắc Sơn, huyện Ân Thi; anh Uy đã bán chiếc xe này cho một người không biết tên, địa chỉ. Ông Đoàn Minh Hiền sinh năm 1958 (là bố đẻ bị cáo H) mua chiếc xe này của một người không biết tên, địa chỉ, khi mua không làm giấy tờ mua bán mà chỉ đưa kèm đăng ký của xe. Qua tra cứu, chiếc xe này không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Hiện 0,135g ma tuý loại Heroine (Heroin), 01 mảnh giấy, 01 vỏ phong bì cùng chiếc xe mô tô biển số 89H1-2244 được quản lý tại Kho vật chứng Công an huyện Ân Thi. Số tiền 7.000 đồng được quản lý tại tài khoản tạm gửi của Công an huyện Ân Thi tại Kho bạc Nhà nước huyện Ân Thi.

Đối với người đàn ông tên Dũng đã đưa cho bị cáo ma tuý, nhưng bị cáo không biết tên đầy đủ, địa chỉ và không biết Dũng đã mua ma túy của ai nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Cáo trạng số 50 ngày 23 tháng 7 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo Đoàn Nhữ H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Đề nghị HĐXX tuyên xử bị cáo Đoàn Nhữ H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 03/5/2024.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với 0,135g (Không phẩy một ba năm gam) Heroine (Heroin), 01 mảnh giấy và 01 vỏ phong bì được hoàn lại sau giám định đây là chất nhà nước cấm lưu hành, là vật không có giá trị nên cho tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc mô tô biển số 89H1-2244 là xe của ông Đoàn Minh Hiền (là bố đẻ bị cáo H) không liên quan đến hành vi phạm tội của H nên trả lại cho ông Hiền.

- Đối với 01 tờ tiền 5.000 đồng và 01 tờ tiền 2.000 đồng bị cáo H dùng để gói ma túy tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, rất ăn năn hối hận đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để cải tạo, giáo dục sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

{1}Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và các cơ quan tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Cơ quan điều tra công an huyện Ân Thi; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

{2} Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Nhữ H đã thành khẩn khai nhận hành vi của mình như Cáo trạng số 50 ngày 23/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Ân Thi thu thập được như biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 26-27), biên bản niêm phong đồ vật (BL 28), bản tự khai/bản tường trình (BL 62-64), biên bản ghi

lời khai (từ BL 65-74), lời khai của người làm chứng (BL 75-76; 79-80), lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (BL 83-84), kết luận giám định (BL 23-24), đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 03/5/2024 tại khu vực nghĩa trang nhân dân thuộc địa phận thôn Đỗ Mỹ, xã Bãi Sậy, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên, bị cáo đã có hành vi cất giấu trái phép trong người 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ bên trong chưa chất nghi ma túy. Tại kết luận giám định số 345/KL-KTHS ngày 06/5/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Chất màu trắng dạng cục và bột thu giữ của bị cáo H là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,151g. Do vậy có đủ sơ sở kết luận Cáo trạng số 50/CT-VKSAT ngày 23/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi và quan điểm kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo Đoàn Nhữ H về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng pháp luật.

{3}Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước trong việc quản lý một số mặt hàng cấm, bị cáo có đủ nhận thức để biết rằng các chất ma tuý nói chung và Heroine nói riêng là mặt hàng Nhà nước cấm mua bán lưu thông trên thị trường. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy nhưng bị cáo coi thường pháp luật đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội nhằm thoả mãn nhu cầu của bản thân. Hiện nay tệ nạn ma tuý đang là hiểm họa của toàn xã hội, gây tác hại rất lớn đến sức khoẻ, huỷ hoại phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình và cũng là mầm mống, nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác, ảnh hưởng đến tình hình trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy cần phải đưa bị cáo ra xét xử một cách kịp thời, nghiêm minh, có hình phạt thỏa đáng nhằm mục đích trừng trị, giáo dục người phạm tội đồng thời góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm chung.

Từ những phân tích và nhận định nêu trên HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Đoàn Nhữ H phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt ngoài việc đánh giá tính chất mức độ của hành vi phạm tội, HĐXX còn cân nhắc xem xét đến các tình tiết tăng nặng. giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

{4} Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, tuy nhiên hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, do vậy cần thiết phải áp dụng một hình phạt nghiêm đối với bị cáo, cần bắt bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

{5} Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

{6} Về vật chứng: Một phong bì niêm phong ghi số 345/KL-KTHS, bên trong chứa 0,135g ma túy; 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ gói ma túy và 01 vỏ phong bì

niêm phong mẫu vật gửi giám định là vật chứng có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, là mặt hàng Nhà nước cấm lưu hành nên cho tịch thu tiêu hủy.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 7.000 đồng

Trả lại cho ông Đoàn Minh Hiền, sinh năm 1958, địa chỉ: Đỗ Thượng, Quang Vinh, Ân Thi, Hưng Yên một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda biển số 89H1-2244 vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

(có đặc điểm được thể hiện tại biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, chứng cứ ngày 31/7/2024).

{7} Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Nhữ H phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Nhữ H 01 (một) năm tù, thời gian tính từ ngày 03/5/2024.

Về hình phạt bổ sung*:* Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Một phong bì niêm phong ghi số 345/KL-KTHS, bên trong chứa 0,135g ma túy; 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định là vật chứng có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, là mặt hàng Nhà nước cấm lưu hành nên cho tịch thu tiêu hủy.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 7.000 đồng

Trả lại cho ông Đoàn Minh Hiền, sinh năm 1958, địa chỉ: Đỗ Thượng, Quang Vinh, Ân Thi, Hưng Yên một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda biển số 89H1-2244 vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

(có đặc điểm được thể hiện tại biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, chứng cứ ngày 31/7/2024).

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo*:* Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Phạm Bá H

Nơi nhận:
- *VKSND huyện và VKSND tỉnh;*
- *Bị cáo;*
- *Cơ quan THAHS Công an huyện;*
- *Cơ quan CSĐT Công an huyện;*
- *Chi cục THADS huyện Ân Thi;*
- *Trại tạm giam công an tỉnh Hưng Yên;*
- *Lưu HS;*